

Số: /KH-SGTVT

Ninh Thuận, ngày tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH

Cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và địa phương năm 2024

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại văn bản số 48890/UBND-VXNV ngày 20/11/2023 về việc cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và địa phương.

Sở Giao thông vận tải xây dựng Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và địa phương (sau đây viết tắt là DDCI) năm 2024, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao chỉ số DDCI của Sở trong năm 2024; Tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và chủ động hành động của công chức, viên chức và người lao động trong ngành; nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, đơn vị, người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ của ngành để cải thiện, nâng cao chỉ số DDCI của Sở.

Xác định các chỉ số thành phần cần tập trung cải thiện trong năm 2024. Đưa ra mục tiêu về điểm số phần đầu, các giải pháp thực hiện phải cụ thể, phân công trách nhiệm rõ ràng; Kế hoạch phải được triển khai đồng bộ, các phòng, đơn vị phối hợp thực hiện nghiêm túc, kết quả thực hiện được xem xét là một trong các tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng cuối năm; phải đặt mục tiêu cải thiện chất lượng để phục vụ người dân, doanh nghiệp.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CHỈ SỐ DDCI NĂM 2023

Kết quả DDCI 2023 của Sở GTVT đạt 71.56 điểm, xếp hạng 19/27 đơn vị khối Sở, ban, ngành (SBN). Trong đó, 06/08 chỉ số thành phần chưa có điểm cải thiện/sụt giảm so với điểm năm ngoái là: Chỉ số Chi phí không chính thức (giảm 2.76 điểm), Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng (giảm 1.03 điểm), Chỉ số Hỗ trợ Doanh nghiệp (giảm 1.05 điểm), Chỉ số Thiết chế pháp lý (giảm 0.15 điểm), Chỉ số Người đứng đầu Sở, Ban, Ngành (giảm 0.06 điểm), Chỉ số Tính năng động và hiệu lực của hệ thống (giảm 0.09 điểm).

Bảng 1: Điểm số và xếp hạng DDCI của Sở Giao thông vận tải

Chỉ số thành phần	Điểm 2023	Điểm Trung vị 2023	Xếp hạng 2023	Điểm 2021-2022	Xếp hạng 2021-2022
CS1: Tính minh bạch và tiếp cận thông tin	8.09	7.66	7	7.32	28
CS2: Chi phí thời gian	7.53	7.68	15	7.31	22
CS3: Chi phí không chính thức	6.14	6.89	25	8.90	2
CS4: Cạnh tranh bình đẳng	5.80	6.72	21	6.83	9
CS5: Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp	4.51	6.03	24	5.56	26
CS6: Thiết chế pháp lý	7.86	8.18	22	8.01	16
CS7: Vai trò người đứng đầu	9.02	8.68	10	9.08	9
CS8: Tính năng động và hiệu lực của hệ thống	8.10	7.60	11	8.19	18
Kết quả chỉ số DDCI	71.56	72.58	19	75.29	24

So sánh với trung vị 08 CSTP DDCI 2023 khối SBN, Sở GTVT có **05 chỉ số có điểm dưới trung vị**. Bao gồm: Chi phí thời gian của DN, Chi phí không chính thức, Cạnh tranh bình đẳng, Hỗ trợ Doanh nghiệp, Thiết chế pháp lý.

Với **Chi phí thời gian của DN**, một số chỉ tiêu thông tin dưới trung vị, bao gồm: 6.67% doanh nghiệp cho rằng có “phát sinh thêm các thủ tục, giấy tờ ngoài quy định” xếp hạng 26; 8.89% doanh nghiệp cho rằng “Còn hiện tượng cán bộ không nắm vững văn bản, quy định pháp luật” xếp hạng 23; 4.44% doanh nghiệp cho rằng “DN phải đi gửi lại hồ sơ ít (từ 1-2 lần) để giải quyết TTHC trực tiếp” xếp hạng 20.

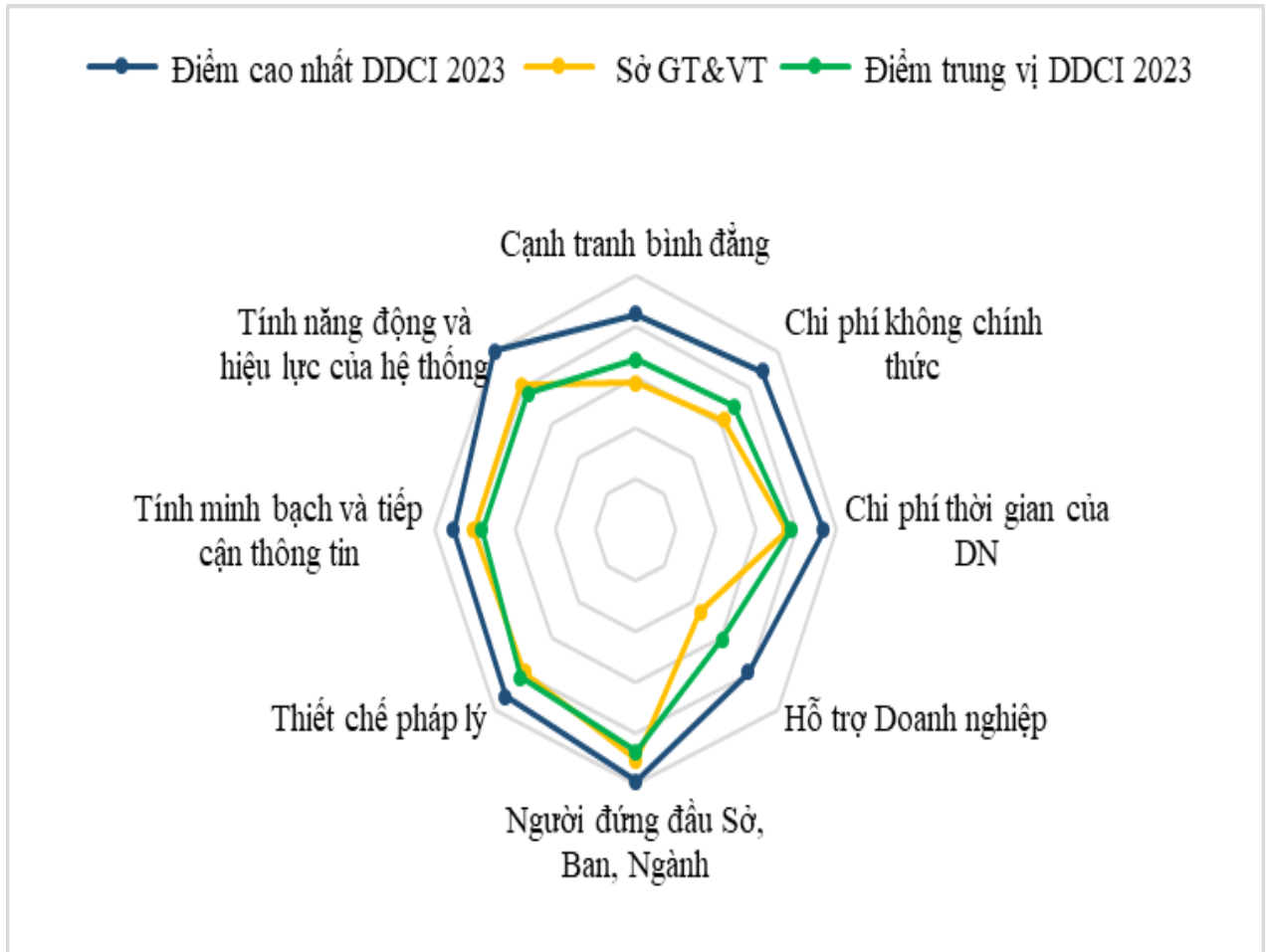
Với **chỉ số Chi phí không chính thức**, một số chỉ tiêu thông tin dưới trung vị, bao gồm: 11.11% doanh nghiệp đồng ý rằng “Còn hiện tượng cán bộ gây khó khăn/trì hoãn thủ tục” xếp hạng 26; 17.81% doanh nghiệp cho rằng “DN thường xuyên phải chi trả chi phí không chính thức khi tương tác hoặc tiếp xúc với SBN” xếp hạng 27; 18.92% doanh nghiệp cho rằng “DN phải chi trả các khoản CPKCT cho cán bộ của SBN trong phần trăm trong tổng thu nhập từ 06/2022 đến nay ở mức độ đáng kể” xếp hạng 27.

Với **chỉ số Cạnh tranh bình đẳng**, một số chỉ tiêu thông tin dưới trung vị, bao gồm: 75% doanh nghiệp cho rằng “Trong việc tiếp nhận và giải quyết TTHC thì các DN lớn được ưu ái hơn” xếp hạng 23; 50% doanh nghiệp đồng ý rằng “Trong việc giải quyết tranh chấp, xung đột với các bên liên quan thì các DN lớn được ưu ái hơn” xếp hạng 16.

Với chỉ số Hỗ trợ Doanh nghiệp, một số chỉ tiêu thông tin dưới trung vị, bao gồm: 4.44% doanh nghiệp cho rằng “Cán bộ chủ động chưa hỗ trợ DN nhanh chóng, thuận lợi hoàn thành các thủ tục, hồ sơ còn vướng mắc” xếp hạng 24; 78.87% doanh nghiệp đồng ý rằng “SBN tổ chức gặp mặt hoặc tham vấn DN trong thời gian từ tháng 1/2021 đến nay” xếp hạng 26; 50% doanh nghiệp cho rằng “DN được SBN mời tham gia tập huấn, phổ biến chính sách, quy định pháp luật” xếp hạng 22; 60% doanh nghiệp đồng ý rằng “SBN chưa hỗ trợ DN tiếp cận công nghệ & chuyển đổi số” xếp hạng 24; 80% doanh nghiệp cho rằng “SBN chưa gửi kết quả xử lý khó khăn cho DN sau khi tham gia đối thoại” xếp hạng 22; 60% doanh nghiệp cho rằng “SBN chưa hỗ trợ tư vấn cho DN về pháp lý, xử lý TTHC, tranh chấp” xếp hạng 18.

Với chỉ số Thiết chế pháp lý, một số chỉ tiêu thông tin dưới trung vị, bao gồm: 69.44% doanh nghiệp cho rằng “SBN thực thi VBPL nhất quán giữa các nhóm đối tượng” xếp hạng 25; 72.22% doanh nghiệp đồng ý rằng “SBN có cơ chế đảm bảo tính công bằng, minh bạch trong giải quyết khiếu nại theo quy trình, trình tự thủ tục quy định của pháp luật” xếp hạng 26; 13.89% doanh nghiệp cho rằng “SBN chưa thực thi VBPL nghiêm minh, theo đúng quy trình, quy định” xếp hạng 17; 13.89% doanh nghiệp đồng ý “SBN chưa thực thi VBPL theo hướng hỗ trợ DN tuân thủ pháp luật” xếp hạng 19.

Hình 1: Điểm số các chỉ số thành phần của Sở GTVT so với trung vị với điểm cao nhất



III. KẾ HOẠCH NĂM 2024

Năm 2024, Sở Giao thông vận tải đặt mục tiêu kết quả DDCI đạt điểm từ điểm trung vị trở lên (*điểm trung vị năm 2023 đạt 72.58 điểm*), xếp hạng từ thứ hạng 04-14/27 đơn vị khối SBN và nằm trong nhóm “Tốt” so với các Sở, ban, ngành trong tỉnh.

Để cải thiện, nâng cao chỉ số DDCI trong năm 2024, mục tiêu phải tập trung cải thiện các chỉ số (CS) thành phần dưới điểm trung vị năm 2023, cụ thể: CS2: Chi phí thời gian; CS3: Chi phí không chính thức; CS4: Cạnh tranh bình đẳng; CS5: Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp; CS6: Thiết chế pháp lý. Tiếp tục duy trì và phát huy các chỉ số đạt điểm, thứ hạng cao.

1. Chỉ số 2: Chi phí thời gian

a) Mục tiêu năm 2024: Tăng điểm số bằng **điểm trung vị năm 2024** trở lên (*điểm trung vị năm 2023 là 7.68*); Phấn đấu cải thiện thứ hạng từ thứ hạng 15/27 (*năm 2023*) lên thứ hạng từ 4-14/27, và nằm trong nhóm “Tốt” so với các Sở, ban, ngành trong tỉnh.

b) Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở;

c) Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn; các đơn vị.

d) Giải pháp thực hiện:

- Nâng cao chất lượng cải cách hành chính, trong đó chú trọng cải cách thủ tục hành chính, thường xuyên rà soát các quy định, thủ tục hành chính nhằm đơn giản hóa, cắt giảm thời gian giải quyết TTHC trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành, kịp thời phát hiện những thủ tục còn rườm rà, phức tạp gây khó khăn cho quá trình giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân, có giải pháp khắc phục kịp thời, xem đây là khâu đột phá để tạo môi trường thuận lợi, minh bạch cho hoạt động của người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo cơ chế “Một cửa”, đảm bảo 100% TTHC thuộc thẩm quyền được giải quyết đúng hạn, không có hồ sơ trễ hạn. Không để tổ chức, cá nhân đi lại quá một (01) lần để bổ sung hồ sơ; 100% trường hợp hồ sơ trễ hạn đều có văn bản nêu rõ lý do, thư xin lỗi tổ chức, cá nhân và hẹn lại ngày trả kết quả theo quy định.

- Trong giải quyết công việc: Công chức, viên chức và người lao động của Sở phải nâng cao đạo đức công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính, tinh thần, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp; tận tình hướng dẫn về quy trình xử lý công việc và giải thích cụ thể, rõ ràng những thắc mắc của người dân, doanh nghiệp với phương châm “4 xin, 4 luôn”: Xin chào, xin lỗi, xin cảm ơn, xin phép; luôn mỉm cười, luôn nhẹ nhàng, luôn lắng nghe, luôn giúp

đỡ. Tuyệt đối không yêu cầu tổ chức, cá nhân thực hiện những việc không có trong quy định. Tăng cường trách nhiệm trong việc xử lý, giải quyết công việc, không đùn đẩy, né tránh công việc, không để xảy ra tình trạng hồ sơ giải quyết trễ hạn theo quy định.

- Về hoạt động thanh, kiểm tra: Có sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động thanh tra, kiểm tra; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng thanh kiểm tra không thật sự cần thiết, chông chéo gây ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp. Việc thanh tra, kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp phải đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, tập trung thực hiện để sớm kết thúc Đoàn thanh, kiểm tra; sau khi kết thúc việc thanh tra, kiểm tra cần khẩn trương ban hành kết luận; tham mưu đề xuất hướng xử lý kết quả thanh tra theo quy định của pháp luật. Đối với công tác này, giao Thanh tra Sở chủ trì phối hợp với các phòng chuyên môn tham mưu điều chỉnh kịp thời kế hoạch thanh tra, kiểm tra tránh tình trạng việc thanh tra, kiểm tra chông chéo gây ảnh hưởng đến thời gian, hoạt động của doanh nghiệp.

2. Chỉ số 3: Chi phí không chính thức

a) Mục tiêu năm 2024: Tăng điểm số bằng **điểm trung vị năm 2024** trở lên (*điểm trung vị năm 2023 là 6.89*); Phần đầu cải thiện thứ hạng từ thứ hạng 25/27 (năm 2023) lên thứ hạng từ 4-14/27, và nằm trong nhóm “Tốt” so với các Sở, ban, ngành trong tỉnh.

b) Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở;

c) Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn; đơn vị.

d) Giải pháp thực hiện:

- Thường xuyên rà soát, thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí việc làm theo Kế hoạch đã được phê duyệt;

- Lãnh đạo các phòng, đơn vị phải nâng cao trách nhiệm của mình trong việc giám sát, kiểm tra chặt chẽ đội ngũ công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý, nhất là đội ngũ công chức liên quan đến tiếp nhận, giải quyết quyết thủ tục hành chính; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng những nhiễu, gây phiền hà, khó khăn tạo gánh nặng cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình giải quyết công việc, cung ứng dịch vụ hành chính công.

- Trong quá trình xây dựng các cơ chế, chính sách hoặc giải quyết hồ sơ TTHC tuyệt đối không được yêu cầu tổ chức, cá nhân nộp thêm bất kỳ khoản chi phí nào khác ngoài quy định.

- Tăng cường, giám sát, khảo sát sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan trong giải quyết TTHC, kịp thời đưa ra những giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế từ các phiếu có nội dung mà người dân, tổ chức, doanh nghiệp đánh giá ở mức trung bình trở xuống nhằm

nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC.

- Tăng cường vai trò của người đứng đầu cơ quan trong việc nắm bắt thông tin thông qua việc công khai đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, tố cáo của người dân, doanh nghiệp về các hành vi nhũng nhiễu của công chức, viên chức và người lao động; xem xét, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

3. Chỉ số 4: Cạnh tranh bình đẳng

a) Mục tiêu năm 2024: Tăng điểm số bằng **điểm trung vị năm 2024** trở lên (**điểm trung vị năm 2023 là 6.72**); Phần đầu cải thiện thứ hạng từ thứ hạng 21/27 (**năm 2023**) lên thứ hạng từ 4-14/27, và nằm trong nhóm “Tốt” so với các Sở, ban, ngành trong tỉnh.

b) Đơn vị chủ trì: Các phòng chuyên môn; đơn vị.

c) Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.

d) Giải pháp thực hiện:

- Nghiên cứu, thực hiện các giải pháp nhằm tạo lập môi trường cạnh tranh thông thoáng, bình đẳng cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư nhằm kêu gọi, thu hút đầu tư thông qua việc đẩy mạnh công khai các thông tin về quy hoạch, kế hoạch, dự án, ...; tăng cường tính công khai, minh bạch hoạt động đấu thầu tại Sở; giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị trong đấu thầu (nếu có) nhằm bảo đảm tính cạnh tranh công bằng, minh bạch.

- Tập trung đưa ra các giải pháp nhằm giải quyết các khó khăn cho các doanh nghiệp trong hoạt động giải thủ tục hành chính, tránh tình trạng các doanh nghiệp lớn được ưu ái hơn.

4. Chỉ số 5: Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp

a) Mục tiêu năm 2024: Tăng điểm số bằng **điểm trung vị năm 2024** trở lên (**điểm trung vị năm 2023 là 6.03**); Phần đầu cải thiện thứ hạng từ thứ hạng 24/27 (**năm 2023**) lên thứ hạng từ 4-14/27, và nằm trong nhóm “Tốt” so với các Sở, ban, ngành trong tỉnh.

b) Đơn vị chủ trì: Các phòng chuyên môn; đơn vị.

c) Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.

d) Giải pháp thực hiện:

- Các phòng chuyên môn, đơn vị theo chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp tham mưu lãnh đạo Sở đối thoại với doanh nghiệp để hướng dẫn, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp đối với các nội dung liên quan đến lĩnh vực hoạt động của ngành.

- Kịp thời hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp về pháp lý, xử lý TTHC, tranh chấp; chia sẻ, giải đáp các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp một cách dứt điểm; phấn đấu để doanh nghiệp hài lòng với phản hồi của Sở về khó khăn, vướng mắc. Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận công nghệ và chuyển đổi số.

5. Chỉ số 6: Thiết chế pháp lý

a) Mục tiêu năm 2024: Tăng điểm số bằng **điểm trung vị năm 2024** trở lên (**điểm trung vị năm 2023 là 8.18**); Phấn đấu cải thiện thứ hạng từ thứ hạng 22/27 (năm 2023) lên thứ hạng từ 4-14/27, và nằm trong nhóm “Tốt” so với các Sở, ban, ngành trong tỉnh.

b) Đơn vị chủ trì: Các phòng chuyên môn; đơn vị.

c) Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.

d) Giải pháp thực hiện:

- Các phòng chuyên môn, đơn vị theo chức năng nhiệm vụ được giao, tăng cường hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, đối thoại, tọa đàm với các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân liên quan đến lĩnh vực mình quản lý, nhằm kịp thời cung cấp các thông tin, chính sách, quy định của pháp luật mới ban hành liên quan đến tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp;

- Đẩy mạnh hoạt động rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý; đảm bảo đúng quy trình và quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo tính khả thi, tính hiệu quả trên tinh thần tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong việc áp dụng. Kiến nghị loại bỏ những nội dung không phù hợp với quy định hoặc gây phiền hà cho doanh nghiệp.

- Đảm bảo trong thực thi văn bản quy phạm pháp luật: nhất quán giữa các nhóm đối tượng; nghiêm minh, theo đúng quy trình, quy định; thực thi theo hướng hỗ trợ doanh nghiệp tuân thủ pháp luật; có cơ chế đảm bảo tính công bằng, minh bạch trong giải quyết khiếu nại theo quy trình, trình tự thủ tục quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp để đạt được các mục tiêu nêu trong Kế hoạch; chủ động tập trung triển khai thực hiện đồng thời phối hợp chặt chẽ với các phòng, đơn vị liên quan để hoàn thành nhiệm vụ được giao; nâng cao chất lượng điều hành, giám sát, thực thi công vụ, thay đổi tư duy làm việc từ giải quyết sang phục vụ, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp; chịu trách nhiệm trong trường hợp công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý vi phạm,

người dân, doanh nghiệp phản ánh, ảnh hưởng đến kết quả DDCI của Sở.

2. Giao Văn phòng Sở chủ trì, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch này, kịp thời báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, giải quyết khó khăn, vướng mắc và tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc; các phòng, đơn vị phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị;
- Trang TTĐT của Sở GTVT;
- Lưu: VT, VP.TTS.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Vinh